

## KINH TIỂU PHẨM BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT

### QUYẾN 7

#### Phẩm 17: CÔNG ĐỨC THÂM SÂU

Lúc bấy giờ, Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Thật hy hữu thay, bạch Đức Thế Tôn! Đó là đại công đức Bồ-tát không thoái chuyển thành tựu. Bạch Thế Tôn! Ngài đã nói hằng hà sa số tướng mạo của Bồ-tát không thoái chuyển, Ngài nói tướng mạo ấy, tức là Ngài nói tướng Bát-nhã ba-la-mật sâu xa.

Phật dạy:

–Lành thay Tu-bồ-đề! Ông có khả năng nêu lên các tướng thậm thâm của Bồ-tát. Tu-bồ-đề! Tướng thậm thâm ấy là nghĩa không, tức là nghĩa không hình tướng, không tạo tác, không khởi, không sinh, không diệt, vô sở hữu, không nihil, tịch diệt, viễn ly, Niết-bàn.

–Bạch Đức Thế Tôn! Nhưng nghĩa không ấy, cho đến nghĩa Niết-bàn, chẳng phải là nghĩa của tất cả pháp ư?

–Này Tu-bồ-đề! Tất cả pháp cũng là nghĩa rất sâu xa. Vì sao? Ngày Tu-bồ-đề! Sắc thậm thâm; thọ, tưởng, hành, thức cũng thậm thâm. Thế nào là sắc thậm thâm? Như như là thậm thâm. Thế nào gọi là thọ, tưởng, hành, thức thậm thâm? Như như là thậm thâm. Tu-bồ-đề! Vô sắc là sắc thậm thâm; vô thọ, tưởng, hành, thức là thức thậm thâm.

Tu-bồ-đề thưa:

–Thật hy hữu, bạch Đức Thế Tôn! Ngài đã dùng phương tiện vi diệu phá chướng ngại sắc, biểu hiện Niết-bàn; phá chướng ngại thọ, tưởng, hành, thức, biểu hiện Niết-bàn.

Phật bảo Tu-bồ-đề:

–Đối với Bát-nhã ba-la-mật này, Bồ-tát nếu có thể suy nghĩ và xem xét, như điều Bát-nhã ba-la-mật dạy thì ta nên học như thế; như điều Bát-nhã ba-la-mật nói thì ta nên thực hành như thế, Bồ-tát ấy suy nghĩ và tu tập như thế, cho đến công đức tạo ra một ngày không có số lượng hạn định. Tu-bồ-đề! Ví như người nhiều ham muốn, dục vọng cũng nhiều, cùng với người nữ đoàn chính hẹn hò, người nữ này bị công việc trở ngại nên lỡ hẹn không đến. Tu-bồ-đề! Ý ông thế nào? Người nhiều ham muốn đó thích ứng với pháp gì?

–Bạch Đức Thế Tôn! Người nhiều ham muốn đó sinh ý tưởng nhớ đến cô gái: “Chẳng bao lâu cô ấy sẽ đến cùng với mình ngồi, nằm đùa giỡn.”

–Này Tu-bồ-đề! Ý ông thế nào? Trong một ngày đêm người đó sinh ra bao nhiêu ý nghĩ ham muốn?

–Bạch Đức Thế Tôn! Trong một ngày đêm người đó sinh ra rất nhiều ý nghĩ ham muốn.

–Tu-bồ-đề! Bồ-tát nào như lời dạy Bát-nhã ba-la-mật thâm sâu mà tư duy học tập thì không bị thoái lui, xa lìa đường ác, vượt khỏi hiểm nạn trong bao nhiêu kiếp sinh tử. Nhờ tương ứng sâu xa với Bát-nhã ba-la-mật, dù chỉ một ngày, Bồ-tát cũng có thể tạo ra

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

công đức hơn hẳn Bồ-tát tạo công đức bố thí trong hằng hà sa kiếp mà lại xa lìa Bát-nhã ba-la-mật.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Ý ông thế nào đối với Bồ-tát cúng dường các bậc Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán, Bích-chi-phật, các Phật trong vô số kiếp mà lại xa lìa Bát-nhã ba-la-mật, phước đó có nhiều không?

Tu-bồ-đề thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn! Rất nhiều, phước ấy vô lượng, vô biên không thể nói hết.

Phật dạy:

–Nhưng phước ấy cũng không bằng Bồ-tát tu hành theo Bát-nhã ba-la-mật thâm sâu dù cho một ngày cũng tạo nhiều phước đức. Vì sao? Vì Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật có khả năng vượt qua Thanh văn, Bích-chi-phật địa, vào quả vị Bồ-tát đắc Vô thượng Bồ-đề.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Trong hằng hà sa kiếp Bồ-thí, Trí giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định, Trí tuệ mà lại xa lìa Bát-nhã ba-la-mật, ý ông thế nào, phước đó có nhiều không?

Tu-bồ-đề thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, rất nhiều!

Phật dạy:

–Nhưng phước ấy cũng không bằng phước của Bồ-tát tu hành đúng pháp theo Bát-nhã ba-la-mật dù chỉ một ngày Bồ-thí, Trí giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định, Trí tuệ, phước ấy rất nhiều.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Trong hằng hà sa kiếp, Bồ-tát ban bố pháp cho chúng sinh nhưng lại xa lìa Bát-nhã ba-la-mật, ý ông thế nào? Phước ấy có nhiều không?

Tu-bồ-đề thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, rất nhiều!

Phật dạy:

–Nhưng phước ấy cũng không bằng phước của Bồ-tát tu hành đúng pháp theo Bát-nhã ba-la-mật thâm sâu dù chỉ một ngày ban bố pháp cho chúng sinh, phước ấy rất nhiều. Vì sao? Vì Bồ-tát không xa lìa Bát-nhã ba-la-mật tức là không xa lìa Nhất thiết trí.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Trong hằng hà kiếp, Bồ-tát tu tập ba mươi bảy phẩm Trợ đạo nhưng lại xa lìa Bát-nhã ba-la-mật, ý ông thế nào, phước ấy có nhiều?

–Bạch Đức Thế Tôn, rất nhiều!

Phật dạy:

–Nhưng phước ấy cũng không bằng phước của Bồ-tát trụ trong Bát-nhã ba-la-mật thâm sâu dù một ngày tu tập ba mươi bảy phẩm Trợ đạo, phước ấy rất nhiều. Vì sao? Vì không có việc Bồ-tát trụ trong Bát-nhã ba-la-mật mà thoái lui Nhất thiết trí.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Trong hằng hà sa kiếp Bồ-tát thực hành tài thí, pháp thí, thiền định, hồi hướng các công đức ấy lên ngôi Vô thượng Bồ-đề nhưng lại xa lìa Bát-nhã ba-la-mật. Ý ông thế nào? Phước ấy có nhiều không?

–Bạch Đức Thế Tôn, rất nhiều!

Phật dạy:

–Nhưng phước ấy cũng không bằng phước của Bồ-tát tu hành đúng pháp theo Bát-nhã ba-la-mật thâm sâu dù cho một ngày thực hành tài thí, pháp thí, thiền định, hồi hướng các công đức lên ngôi Vô thượng Bồ-đề, phước ấy rất nhiều. Vì sao? Vì đó là

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

công đức hồi hướng Đệ nhất, nghĩa là không xa lìa Bát-nhã ba-la-mật thâm sâu.

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Như lời Ngài nói, tất cả pháp sinh ra đều do ý nhớ tưởng phân biệt thì tại sao nói là Bồ-tát được phước rất nhiều?

–Tu-bồ-đề! Khi Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật cũng có thể quán sát tạo ra công đức. Tưởng công đức ấy là không, không thật có, hư dối, không thật, không kiên cố. Nếu Bồ-tát quán sát như vậy thì không xa lìa Bát-nhã ba-la-mật thậm thâm, không xa lìa Bát-nhã ba-la-mật thậm thâm tức đắc vô lượng, vô số phước đức.

–Bạch Đức Thế Tôn! Vô lượng và a-tăng-kỳ có khác nhau như thế nào?

–Tu-bồ-đề! A-tăng-kỳ là số lượng không thể đếm hết, vô lượng là quá hơn con số đó, không thể tính lường.

–Bạch Đức Thế Tôn! Vậy thì sắc có vô lượng; thọ, tưởng, hành, thức có vô lượng không?

Phật dạy:

–Có, này Tu-bồ-đề! Sắc vô lượng; thọ, tưởng, hành, thức cũng vô lượng.

–Bạch Đức Thế Tôn! Nghĩa của vô lượng như thế nào? Vô lượng là nghĩa gì?

–Tu-bồ-đề! Vô lượng nghĩa là không, tức là nghĩa vô tướng, vô tác.

–Bạch Đức Thế Tôn! Vô lượng chỉ là nghĩa không, hay còn có nghĩa nào khác nữa?

–Này Tu-bồ-đề! Ý ông thế nào? Ta không nói tất cả pháp là không ư?

–Bạch Thế Tôn! Ngài có nói.

–Này Tu-bồ-đề! Nếu không tức là vô tận, nếu không tức là vô lượng, thì nghĩa của pháp này không có sai khác. Ngày Tu-bồ-đề! Như Lai nói vô tận, vô lượng, không, không tướng, không tạo tác, không khởi, không sinh, không diệt, vô sở hữu, không nhiễm, Niết-bàn, chỉ là nói danh từ phương tiện mà thôi.

Tu-bồ-đề thưa:

–Thật hy hữu, bạch Đức Thế Tôn! Thật tướng của các pháp không thể nói được, mà nay Ngài nói được. Bạch Thế Tôn! Như con hiểu lời Ngài nói thì tất cả pháp đều không thể nói được.

–Đúng vậy, đúng vậy, ngày Tu-bồ-đề! Tất cả pháp đều không thể nói được.

–Bạch Đức Thế Tôn! Tướng không của tất cả pháp không thể nói được. Không thể nói nghĩa ấy, không có thêm và không có bớt. Nếu như vậy, Bố thí ba-la-mật cũng phải không thêm không bớt, Trí giới ba-la-mật, Nhẫn nhục ba-la-mật, Tinh tấn ba-la-mật, Thiền định ba-la-mật cũng phải không thêm không bớt. Nếu các Ba-la-mật ấy không tăng, không giảm thì tại sao Bồ-tát dựa vào sự không tăng, không giảm của Bát-nhã ba-la-mật để đắc Vô thượng Bồ-đề hoặc gần Vô thượng Bồ-đề.

Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát dựa vào sự tăng hoặc giảm của Ba-la-mật thì không thể gần Vô thượng Bồ-đề.

–Đúng vậy, đúng vậy, ngày Tu-bồ-đề! Không thể nói nghĩa không tăng không giảm, khéo biết phương tiện lúc Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật, tu Bát-nhã ba-la-mật, không nghĩ Bố thí ba-la-mật tăng hoặc giảm, mà nghĩ Bố thí ba-la-mật chỉ có danh tự. Khi Bồ-tát bố thí khởi niệm và các thiện căn đều là những tướng hồi hướng đến Vô thượng Bồ-đề.

Tu-bồ-đề! Bồ-tát khéo biết phương tiện hành Bát-nhã ba-la-mật, tu Bát-nhã ba-la-mật, không nghĩ Trí giới ba-la-mật, Nhẫn nhục ba-la-mật, Tinh tấn ba-la-mật, Thiền

định ba-la-mật hoặc tăng hoặc giảm.

Tu-bồ-đề! Bồ-tát khéo biết lúc phương tiện hành Bát-nhã ba-la-mật, tu Bát-nhã ba-la-mật, không nghĩ Bát-nhã ba-la-mật hoặc tăng hoặc giảm mà nghĩ Bát-nhã ba-la-mật chỉ có danh tự. Khi Bồ-tát tu Bát-nhã ba-la-mật khởi niệm, khởi tâm và các thiện căn đều là những tướng hồi hướng đến Vô thượng Bồ-đề.

Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Những gì là Vô thượng Chánh đẳng giác?

–Này Tu-bồ-đề! Vô thượng Bồ-đề tức là Như như không tăng, không giảm. Bồ-tát nào thực hành phải nghĩ như thế đó tức là gần Vô thượng Bồ-đề.

Như vậy, này Tu-bồ-đề! Không thể nói nghĩa tuy không có tăng giảm nhưng không thoái lui các niệm và không thoái lui các Ba-la-mật. Bồ-tát thực hành những việc đó thì gần Vô thượng Bồ-đề nhưng cũng không thoái lui hạnh Bồ-tát, do đó Bồ-tát nghĩ mình được gần Vô thượng Bồ-đề.

–Bạch Đức Thế Tôn! Tâm trước của Bồ-tát gần Vô thượng Bồ-đề, tâm sau của Bồ-tát cũng gần Vô thượng Bồ-đề. Bạch Đức Thế Tôn! Tâm trước tâm sau mỗi mỗi không đồng nhau, tâm sau tâm trước cũng không đồng nhau. Bạch Đức Thế Tôn, nếu tâm trước tâm sau không đồng nhau thì tại sao các thiện căn của Bồ-tát được tăng trưởng?

–Tu-bồ-đề! Như khi thắp đèn, ánh sáng ban đầu nhờ vào tim đèn, ánh sáng sau cũng nhờ vào tim đèn, ý ông nghĩ thế nào về việc ấy?

–Bạch Đức Thế Tôn! Chẳng phải ban đầu thắp đèn mà không xa lìa tim đèn, cũng chẳng phải lúc sau thắp đèn mà không xa lìa tim đèn.

–Tu-bồ-đề! Ý ông thế nào, tim đèn đó có cháy không?

–Bạch Đức Thế Tôn! Đúng là nhờ tim đèn mới cháy được.

–Tu-bồ-đề! Bồ-tát cũng vậy, chẳng phải nhờ tâm ban đầu đắc Vô thượng Bồ-đề mà xa lìa tâm ban đầu, chẳng phải tâm sau đắc Vô thượng Bồ-đề mà xa lìa tâm sau.

–Bạch Đức Thế Tôn! Nhờ pháp nhân duyên thâm sâu ấy, chẳng phải tâm ban đầu của Bồ-tát đắc Vô thượng Bồ-đề mà không xa lìa tâm ban đầu, chẳng phải tâm sau của Bồ-tát đắc Vô thượng Bồ-đề mà không xa lìa tâm sau.

–Tu-bồ-đề! Ý ông thế nào, nếu tâm đã diệt rồi thì tâm ấy mới sinh phải không?

–Bạch Đức Thế Tôn, không phải vậy!

–Tu-bồ-đề! Ý ông thế nào, nếu tâm sinh là tướng diệt phải không?

–Bạch Đức Thế Tôn, là tướng diệt!

–Tu-bồ-đề! Ý ông thế nào, nếu là tướng diệt thì pháp sẽ diệt chăng?

–Bạch Đức Thế Tôn, không phải vậy!

–Tu-bồ-đề! Ý ông thế nào, trụ trong Như cũng là như trụ phải không?

–Bạch Đức Thế Tôn! Trụ trong như cũng là như trụ.

–Tu-bồ-đề! Trụ trong như cũng là như trụ thì đó tức là thường chăng?

–Bạch Đức Thế Tôn, không!

–Tu-bồ-đề! Ý ông thế nào, như đó có thậm thâm không?

–Bạch Đức Thế Tôn! Như đó thật thậm thâm.

–Tu-bồ-đề! Ý ông thế nào, như đó tức là tâm chăng?

–Không phải, bạch Đức Thế Tôn!

–Tu-bồ-đề! Xa lìa như tức xa lìa tâm phải không?

–Không phải, bạch Đức Thế Tôn!

– Tu-bồ-đề! Ông có thấy như ấy không?

– Bạch Đức Thế Tôn, không!

– Tu-bồ-đề! Ý ông thế nào, người nào hành như vậy là hành tham tham phải không?

– Bạch Đức Thế Tôn! Người nào hành như vậy là không có việc gì để hành. Vì sao? Vì người đó không hành tất cả các hành.

– Tu-bồ-đề! Nếu Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật thì hành ở chỗ nào?

– Bạch Đức Thế Tôn! Hành trong Đệ nhất nghĩa.

– Tu-bồ-đề! Ý ông thế nào? Bồ-tát hành Đệ nhất nghĩa là hành nhân tướng chẳng?

– Bạch Đức Thế Tôn, không!

– Tu-bồ-đề! Ý ông thế nào, Bồ-tát đó có hủy hoại các tướng không?

– Bạch Đức Thế Tôn, không!

– Tu-bồ-đề! Thế nào gọi là Bồ-tát hủy hoại các tướng?

– Bạch Đức Thế Tôn! Bồ-tát không học như vậy và nghĩ mình hành Bồ-tát đạo nên đối với thân này phải đoạn các tướng, nếu đoạn các tướng thì chưa đủ Phật đạo, sẽ làm Thanh văn, bạch Thế Tôn, nhưng nhờ lực đại phuơng tiện nên Bồ-tát biết lỗi các tướng nhưng không chấp vô tướng.

Khi ấy Xá-lợi-phất nói với Tu-bồ-đề:

– Thưa Hiền giả! Nếu trong mộng Bồ-tát tu ba pháp môn giải thoát: không, vô tướng, vô tác thì có tăng thêm Bát-nhã ba-la-mật không? Nếu ban ngày được tăng thêm thì trong mộng cũng phải tăng thêm chứ? Vì sao? Vì Đức Phật nói ngày đêm, trong mộng không khác nhau.

Thưa Tôn giả! Nếu Bồ-tát tu Bát-nhã ba-la-mật tức là có Bát-nhã ba-la-mật, cho nên trong mộng cũng phải tăng thêm Bát-nhã ba-la-mật. Xá-lợi-phất! Người nào tạo nghiệp trong mộng, nghiệp đó có quả báo không? Đức Phật nói tất cả pháp đều như mộng, không có quả báo, nhưng khi tỉnh dậy phân biệt nên có quả báo. Xá-lợi-phất, người nào sát sinh trong mộng và khi thức dậy biết rõ mình thích sát sinh thì nghiệp đó thế nào?

– Tu-bồ-đề! Không có duyên thì không có nghiệp, không có duyên thì tư duy không sinh. Như thế, này Tu-bồ-đề! Không có đủ duyên thì không có nghiệp, không có đủ duyên thì tư duy không sinh, nếu tâm hành theo trong các pháp thấy, nghe, hiểu, biết thì có tâm nhận cấu bẩn, có tâm nhận tịnh. Cho nên, này Xá-lợi-phất! Có nhân duyên tạo nghiệp chứ chẳng phải không có, có nhân duyên sinh tư duy chứ chẳng phải không có.

Xá-lợi-phất hỏi Tu-bồ-đề:

– Nếu Bồ-tát bố thí trong mộng, hồi hương lên ngôi Vô thượng Bồ-đề, việc bố thí đó có được gọi là hồi hương không?

– Xá-lợi-phất! Bồ-tát Di-lặc đã được Đức Phật thọ ký Vô thượng Chánh đẳng giác, nay đang ngự tại tòa, Hiền giả có thể đến hỏi Bồ-tát sẽ giải đáp việc này.

Xá-lợi-phất liền đến hỏi Bồ-tát Di-lặc. Bồ-tát Di-lặc nói với Xá-lợi-phất:

– Nay Xá-lợi-phất! Nay ta lấy danh tự Di-lặc để trả lời, hoặc giả lấy sắc để trả lời chẳng? Lấy thọ, tướng, hành, thức để trả lời chẳng? Hoặc giả lấy sắc trống không để trả lời chẳng? Lấy thọ, tướng, hành, thức trống không để trả lời chẳng? Sắc trống không ấy không thể giải đáp; thọ, tướng, hành, thức trống không ấy không thể giải đáp. Nay Xá-lợi-phất! Ta đều chẳng thấy pháp ấy có thể có chỗ trả lời, cũng chẳng thấy người đáp,

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

việc đã đáp, người dùng pháp để đáp và pháp có thể đáp, ta cũng không thấy các pháp đó được thọ ký Vô thượng Bồ-đề.

Xá-lợi-phất nói với Bồ-tát Di-lặc:

–Thưa Bồ-tát! Theo lời thuyết pháp của ngài, có thể chứng được pháp đó không?

Di-lặc nói:

–Tôi không chứng đắc theo sự thuyết pháp ấy.

Xá-lợi-phất nghĩ: “Bồ-tát Di-lặc có trí tuệ thâm thâm, hành Bát-nhã ba-la-mật suốt cả ngày đêm.” Lúc bấy giờ, Đức Phật biết tâm niệm của Xá-lợi-phất, ngài nói với Xá-lợi-phất:

–Ý ông thế nào, ông thấy pháp đó chẳng và có thể nương vào pháp đó để đắc A-la-hán được chứ?

Xá-lợi-phất đáp:

–Bạch Đức Thế Tôn, không!

–Này Xá-lợi-phất! Bồ-tát cũng vậy, có phương tiện hành Bát-nhã ba-la-mật nên không nghĩ pháp đó được thọ ký Vô thượng Bồ-đề, đã được thọ ký, đang được thọ ký, sẽ được thọ ký. Bồ-tát nào hành như vậy tức là hành Bát-nhã ba-la-mật, không còn sợ không được đắc Vô thượng Bồ-đề. Ta luôn tinh tấn thực hành như vậy nên chắc chắn sẽ đắc Vô thượng Bồ-đề.

Xá-lợi-phất! Bồ-tát phải nên thường không lo sợ, cho dù ở trong ác thú cũng không lo sợ. Vì sao? Vì Bồ-tát nên nghĩ nếu mình bị ác thú ăn thịt thì mình sẽ bố thí, nguyện thực hành đầy đủ Bố thí ba-la-mật sẽ được gần Vô thượng Bồ-đề. Ta tinh tấn thực hành như vậy nên khi đắc Vô thượng Bồ-đề trong thế giới ấy không có.

Bồ-tát ở trong oán tặc không sợ sệt. Vì sao? Vì pháp của Bồ-tát là không tiếc thân mạng và nghĩ nếu thân mạng ta bị cướp đoạt thì không sinh sân giận, nguyện thực hành đầy đủ Nhẫn nhục ba-la-mật để được gần Vô thượng Bồ-đề. Ta tinh tấn thực hành như vậy nên khi đắc Vô thượng Bồ-đề trong thế giới ấy không có giặc oán thù và các sự cướp bóc tàn ác.

Bồ-tát ở chỗ không có nước, không lo sợ và nghĩ mình phải nên thuyết pháp để trừ sự khát cho tất cả chúng sinh, nếu có người chết vì khát thì ta nghĩ chúng sinh đó không có phước đức nên ở chỗ không có nước. Ta tinh tấn thực hành như vậy nên khi đắc Vô thượng Bồ-đề trong thế giới ấy, dù ở chỗ không có nước, ta cũng khiến cho chúng sinh tinh tấn tu các phước đức, tự nhiên trong thế giới xuất hiện dòng nước có tám công đức.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Bồ-tát ở chỗ đói khát không lo sợ và nghĩ ta nên tinh tấn thực hành như vậy để khi đắc Vô thượng Bồ-đề thì trong thế giới ấy không có nạn đói khát, được đầy đủ khoái lạc như ý. Giống như trên cõi trời Dao-lợi các vị trời suy nghĩ điều gì thì sẽ được toại nguyện. Bồ-tát gặp những việc như vậy mà không lo sợ, nên biết Bồ-tát đó có thể đắc Vô thượng Bồ-đề.

Lại nữa, Tu-bồ-đề! Nếu Bồ-tát ở chỗ bệnh tật không nên lo sợ. Vì sao? Vì trong đó không có pháp bệnh tật và nghĩ ta nên tinh tấn thực hành như vậy để khi đắc Vô thượng Bồ-đề thì tất cả chúng sinh trong thế giới ấy không có ba thứ bệnh, vì thế ta nên tinh tấn thực hành theo hành sự của chư Phật.

Lại nữa, Xá-lợi-phất! Bồ-tát nghĩ về Vô thượng Bồ-đề rất lâu mới có thể đắc không nên lo sợ. Vì sao? Vì thế giới từ trước đến nay như chỉ trong một tâm niệm, không nên sinh ý tưởng lâu xa, không nên nghĩ đời trước là lâu xa, đời trước tuy là lâu xa, nhưng vẫn cùng một niệm tương ứng. Vậy Xá-lợi-phất, Bồ-tát nghĩ lâu dài về Vô

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

thượng Bồ-đề và có thể đắc được mà không lo sợ thoái lui.

M